

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng chống bệnh lao tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 374/QĐ-TTg ngày 17/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống lao đến năm 2020 và tầm nhìn 2030; Quyết định số 880/BVPTƯ-DAPCL, ngày 18/5/2026 của Bệnh viện Phổi Trung ương về việc Phê duyệt “Kế hoạch Chiến lược Quốc gia phòng chống lao giai đoạn 2026-2030”; Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh lao tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh lao giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Lai Châu.

Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống bệnh lao, giảm tỷ lệ mắc, tử vong và hạn chế lây lan bệnh lao trong cộng đồng.

Tăng cường phát hiện sớm, quản lý, điều trị kịp thời, đúng phác đồ đối với người mắc bệnh lao, đặc biệt là các đối tượng nguy cơ cao, để cứu sống người bệnh và giảm lây nhiễm trong cộng đồng.

Phát hiện và điều trị kịp thời những người có nguy cơ nhiễm lao cao nhất để ngăn ngừa bệnh tiến triển thành bệnh lao.

Nâng cao nhận thức của người dân, giảm kỳ thị và phân biệt đối xử đối với người bệnh lao. Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác phòng, chống bệnh lao.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, bám sát các văn bản chỉ đạo của các bộ, ngành Trung ương; sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện.

Các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, khả thi, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Lồng ghép hiệu quả các hoạt động phòng, chống bệnh lao với các chương trình y tế, dân số, phòng, chống HIV/AIDS và an sinh xã hội khác trên địa bàn.

Bảo đảm nguồn lực thực hiện (nhân lực, tài chính, trang thiết bị); sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời điều chỉnh, bổ sung giải pháp phù hợp.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát công tác phòng, chống bệnh lao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường khám sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý điều trị tích cực các trường hợp mắc bệnh lao, lao kháng thuốc, lao tiềm ẩn trong cộng đồng nhằm kiểm soát hiệu quả bệnh lao, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh lao; không chế nguồn lây trong cộng đồng; tiến tới chấm dứt bệnh lao trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Giảm số người mắc bệnh lao trong cộng đồng xuống dưới 25/100.000 người dân.

Giảm tỷ lệ tử vong do bệnh lao còn dưới 1,5% trong tổng số bệnh nhân lao mới phát hiện.

Giảm số người mắc bệnh lao đa kháng thuốc còn dưới 1,5% trong tổng số người bệnh lao mới phát hiện.

3. Một số chỉ tiêu hoạt động phòng chống lao giai đoạn 2026-2030

(có Phụ lục chi tiết gửi kèm)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với công tác phòng, chống bệnh lao; xác định đây là nhiệm vụ y tế công cộng trọng tâm, lâu dài.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh lao các cấp; phân công rõ trách nhiệm của từng ngành, từng địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện; gắn kết quả phòng, chống bệnh lao với đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của địa phương.

- Ban hành kế hoạch, chương trình hành động cụ thể giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch hằng năm; lồng ghép mục tiêu phòng, chống bệnh lao vào các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường phối hợp liên ngành giữa ngành y tế với các sở, ban, ngành trong quản lý, phát hiện, điều trị và dự phòng bệnh lao.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh giải pháp phù hợp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, giám sát và báo cáo công tác phòng, chống bệnh lao; đảm bảo kết nối dữ liệu từ tỉnh đến cơ sở.

2. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục sức khỏe nâng cao nhận thức phòng, chống bệnh lao

- Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về bệnh lao, các dấu hiệu nghi ngờ, đường lây truyền, biện pháp phòng bệnh và lợi ích của việc phát hiện, điều trị sớm.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông thường xuyên và cao điểm nhân

Ngày Thế giới phòng, chống lao (24/3); đa dạng hóa hình thức truyền thông (truyền hình, phát thanh, mạng xã hội, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng).

- Tăng cường truyền thông tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; biên soạn tài liệu truyền thông phù hợp với ngôn ngữ, văn hóa địa phương.

- Phát huy vai trò của hệ thống y tế cơ sở, y tế thôn bản, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng trong tuyên truyền, vận động người dân tham gia phát hiện và điều trị bệnh lao.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống bệnh lao vào các chương trình truyền thông về chăm sóc sức khỏe, phòng, chống bệnh truyền nhiễm, khám sức khỏe định kỳ cho người dân.

- Tăng cường truyền thông giảm kỳ thị, phân biệt đối xử với người mắc bệnh lao; tạo điều kiện để người bệnh chủ động tiếp cận dịch vụ y tế.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong truyền thông giáo dục sức khỏe; xây dựng các sản phẩm truyền thông số phù hợp với từng nhóm đối tượng.

3. Tăng cường các hoạt động chuyên môn kỹ thuật và cung cấp dịch vụ phòng, chống bệnh lao

3.1. Tăng cường tiếp cận dịch vụ toàn diện, lấy người bệnh làm trung tâm

- Tăng cường triển khai hoạt động phát hiện chủ động bệnh lao, triển khai chiến lược 2X bao gồm X-quang và Xpert để sàng lọc và phát hiện bệnh lao cho tất cả những người nghi lao, tầm soát phát hiện người bệnh mắc lao kháng thuốc, đồng thời cập nhật và ứng dụng thuốc mới, phác đồ mới trong điều trị lao nhằm cải thiện tối ưu hiệu quả điều trị cho người bệnh. Tầm soát phát hiện các đối tượng nghi mắc lao tiềm ẩn, phát hiện bệnh nhân mắc lao tiềm ẩn, để đưa vào quản lý điều trị lao tiềm ẩn.

- Tăng cường đổi mới tiếp cận như phối hợp y tế công - tư, ưu tiên tiếp cận khám lao bằng BHYT.

- Thực hiện phối hợp lồng ghép khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc toàn dân để khám sàng lọc bệnh lao; ưu tiên triển khai khám sàng lọc bệnh lao đối với các nhóm đối tượng có nguy cơ cao trong cộng đồng, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa và các địa bàn có tỷ lệ mắc bệnh lao cao, nhằm phát hiện sớm và ngăn chặn nguồn lây.

- Huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội tại địa phương vào công tác phòng, chống bệnh lao.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách, pháp luật hiện hành liên quan đến phòng chống lao, tạo nền tảng vững chắc cho mọi hoạt động.

3.2. Bảo đảm nguồn nhân lực cho công tác phòng, chống lao

- Củng cố, kiện toàn mạng lưới cán bộ làm công tác phòng, chống lao từ tuyến tỉnh đến cơ sở; bảo đảm đủ số lượng và cơ cấu hợp lý, đặc biệt tại tuyến xã và vùng khó khăn.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế về phát hiện, chẩn đoán, điều trị, quản lý bệnh lao và lao kháng thuốc theo

hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tổ chức đào tạo liên tục, đào tạo lại và cập nhật kiến thức mới cho tổ chống lao tại các bệnh viện đa khoa và cán bộ chuyên trách phòng chống lao tuyến xã về quản lý chương trình phòng chống lao, hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, dự phòng bệnh lao; chú trọng đào tạo thực hành, cầm tay chỉ việc tại tuyến cơ sở.

- Phát huy vai trò của y tế thôn bản, cộng tác viên y tế, nhân viên dân số trong phát hiện sớm, quản lý, theo dõi điều trị người bệnh lao tại cộng đồng.

- Thực hiện các chính sách thu hút, đãi ngộ, hỗ trợ cán bộ y tế làm việc tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; ưu tiên nhân lực cho các đơn vị có nguy cơ cao về bệnh lao.

- Tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo y tế trong đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực; từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống lao.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khám chữa bệnh từ xa (telemedicine) trong hỗ trợ chuyên môn, nâng cao năng lực cho tuyến dưới.

- Đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cơ sở y tế để phục vụ công tác khám phát hiện bệnh nhân lao và bệnh phổi trên địa bàn tỉnh.

- Lồng ghép chương trình lao với hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, bệnh phổi mạn tính và các hoạt động y tế dự phòng khác.

3.3. Phát triển chuyên môn kỹ thuật và dịch vụ phòng, chống bệnh lao

- Duy trì hoạt động mạng lưới phòng, chống bệnh lao tại các tuyến, đảm bảo 100% dân số được Chương trình chống lao bảo vệ.

- Nâng cao năng lực chẩn đoán bệnh lao tại các cơ sở y tế; từng bước triển khai các kỹ thuật hiện đại, đặc biệt ứng dụng hệ thống máy Gene Xpert để chẩn đoán nhanh lao kháng thuốc, lao phổi AFB âm tính, lao/HIV và lao trẻ em. Tăng cường năng lực xét nghiệm và X-quang phổi, thực hiện chiến lược 2X (Xquang và Xpert) trong sàng lọc, phát hiện và chẩn đoán bệnh lao. Tại các cơ sở có đủ điều kiện cần sử dụng các kỹ thuật khác trong chẩn đoán bệnh lao như chụp cắt lớp vi tính, nội soi phế quản lấy dịch phế quản và các loại dịch để làm xét nghiệm Gene Xpert.

- Tăng cường năng lực cho cán bộ xét nghiệm các tuyến để đảm bảo duy trì chất lượng các phòng xét nghiệm và kỹ thuật soi đờm trực tiếp tìm vi khuẩn lao, thường xuyên hỗ trợ kỹ thuật cho tuyến dưới đảm bảo đủ năng lực phát hiện.

- Mở rộng triển khai các dịch vụ phát hiện chủ động bệnh lao tại cộng đồng, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm nguy cơ cao.

- Sàng lọc chủ động các nhóm đối tượng có nguy cơ cao, bao gồm người sống ở môi trường đặc biệt (trại giam, tạm giam...) các khu vực làm việc đông đúc, điều kiện sống kém và người tiếp xúc gần với bệnh nhân lao. Lồng ghép sàng lọc lao vào các chương trình y tế cộng đồng khác như khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Tập huấn cho các đơn vị y tế ngoài mạng lưới chống lao quốc gia tham gia vào việc phát hiện và chuyển gửi bệnh nhân; tổ chức các khoá tập huấn về lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển bệnh phẩm, các kỹ thuật xét nghiệm, ghi chép sổ sách, báo cáo; mở rộng hoạt động sàng lọc bằng chụp X-Quang dịch vụ.

- Lòng ghép dịch vụ phòng, chống bệnh lao với các dịch vụ y tế khác như HIV/AIDS, bệnh phổi mạn tính, khám sức khỏe định kỳ nhằm nâng cao hiệu quả phát hiện và quản lý bệnh. Áp dụng các phác đồ điều trị lao và lao tiềm ẩn theo khuyến cáo của Chương trình chống lao quốc gia, đảm bảo người bệnh được điều trị đúng, đủ và có kiểm soát trực tiếp (DOST).

- Tăng cường quản lý, điều trị bệnh lao kháng thuốc; nâng cao năng lực theo dõi, giám sát và hỗ trợ người bệnh tuân thủ điều trị. Sàng lọc và phát hiện sớm lao kháng thuốc cho 100% các nhóm đối tượng nghi lao kháng thuốc. Đảm bảo 100% số người bệnh lao đa kháng phát hiện được thu dung điều trị bằng phác đồ thích hợp để hạn chế tiến triển thành tiền siêu kháng và siêu kháng thuốc. Hạn chế tối đa tỷ lệ bỏ trị, nâng cao tỷ lệ điều trị thành công lên 95- 98%.

- Bảo đảm cung ứng đầy đủ thuốc, vật tư, sinh phẩm phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh lao; triển khai điều trị đúng phác đồ, liên tục, an toàn và hiệu quả.

- Phát triển và chuẩn hóa danh mục kỹ thuật về phòng, chống bệnh lao tại các tuyến; từng bước đưa các kỹ thuật mới vào triển khai tại tuyến tỉnh và tuyến xã. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh lao; kết nối dữ liệu giữa các tuyến, phục vụ theo dõi, giám sát và báo cáo.

- Tăng cường triển khai khám chữa bệnh từ xa (telemedicine), hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới; nâng cao chất lượng dịch vụ phòng, chống bệnh lao tại cơ sở.

4. Duy trì và đào tạo nâng cao chất lượng các dịch vụ phát hiện, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao tại các cơ sở y tế công lập và tư nhân, ứng dụng tối ưu các thuốc và phác đồ điều trị mới và hiện hành

4.1. Nâng cao kiến thức về hoạt động Chương trình lao

- Tập huấn hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao cho cán bộ y tế tuyến tỉnh, tuyến xã và tổ chống lao trong Chương trình chống lao và cán bộ ngoài Chương trình lao.

- Tập huấn, đào tạo lại về công tác phát hiện, quản lý, giám sát điều trị, dự phòng bệnh lao, kỹ năng giám sát bệnh nhân lao tại nhà và tư vấn truyền thông về bệnh lao cho cán bộ y tế tuyến xã và y tế thôn bản nhằm nâng cao chất lượng quản lý điều trị và năng lực phát hiện đối tượng nghi lao để chuyển đến các cơ sở chống lao chẩn đoán sớm bệnh lao.

4.2. Phối hợp y tế công - tư

- Tổ chức các hội thảo giới thiệu về các mô hình phối hợp y tế công - tư.

- Cung cấp tài liệu hướng dẫn, truyền thông, sổ sách báo cáo cho cơ sở y tế tư nhân báo cáo.

- Ghi chép báo cáo, phản hồi thông tin được duy trì giữa Chương trình chống lao tỉnh với các cơ sở y tế công - tư. Tăng cường giám sát hoạt động hằng quý.

4.3. Phối hợp phòng, chống Lao/HIV

- Xây dựng kế hoạch hoạt động phối hợp Lao/HIV cụ thể từng năm: Tư vấn xét nghiệm HIV cho bệnh nhân lao được phát hiện tỷ lệ trên 95% và sàng lọc lao định kỳ cho người có HIV hằng tháng khi bệnh nhân đến lấy thuốc ARV.
- Tăng cường phát hiện bệnh lao và điều trị dự phòng lao cho người nhiễm HIV tỷ lệ đạt > 95%.
- Thực hiện việc điều trị ARV cho bệnh nhân Lao/HIV theo đúng các quy định của Bộ Y tế tỷ lệ > 95%.

4.4. Quản lý bệnh lao ở trẻ em

- Tập huấn cho cán bộ chống lao các tuyến về quản lý lao trẻ em theo tài liệu hướng dẫn của Chương trình chống lao quốc gia, đào tạo về quản lý lao trẻ em cho cán bộ mới tiếp cận công tác chống lao.
- Thực hiện đăng ký quản lý và sàng lọc lao cho trẻ tiếp xúc tại tuyến xã, duy trì hoạt động đăng ký trẻ tiếp xúc khi phát hiện ra bệnh nhân lao phổi tại các xã.
- Tiếp tục triển khai dự phòng lao bằng thuốc INH cho trẻ em dưới 5 tuổi sống trong cùng nhà với người bệnh lao phổi.
- Phát hiện thường xuyên và tổ chức phát hiện chủ động lao cho trẻ em bằng chụp X-quang phổi cho trẻ sống trong gia đình người mắc bệnh lao phổi, đặc biệt là nhóm trẻ dưới 5 tuổi và những trẻ có tiền sử hay viêm nhiễm đường hô hấp.
- Truyền thông giáo dục sức khỏe về phòng chống lao trẻ em cho người bệnh lao, cán bộ y tế và người dân.
- Giám sát, lượng giá hỗ trợ lồng ghép giám sát Chương trình lao của tỉnh.

4.5. Quản lý, cung ứng thuốc chống lao

- Đảm bảo cung ứng đủ thuốc chống lao cho bệnh nhân.
- Ổn định phác đồ điều trị bệnh nhân lao mới, không thay đổi phác đồ trong thời gian quá ngắn, điều trị đúng phác đồ.

5. Kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống lao; sơ kết, tổng kết, lĩnh thuốc Chương trình chống lao tại Trung ương.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động chống lao tuyến cơ sở 2 - 3 lần/năm nhằm đánh giá các lĩnh vực hoạt động chống lao của địa phương và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tổ chống lao tuyến cơ sở.
- Tập huấn, đào tạo lại về thống kê báo cáo, phần mềm Vitimes.
- Tuyển tỉnh sơ kết, tổng kết, giao ban, tập huấn, lĩnh thuốc, vật tư, hóa chất, biểu mẫu Chương trình chống lao tại Trung ương.
- Tổ chức giao ban xã - bản hằng tháng tăng cường sự tham gia của y tế thôn bản vào công tác chống lao phát hiện sớm đối tượng nghi lao, chuyển đối tượng lên tuyến trên để được chẩn đoán, giám sát việc sử dụng thuốc lao của bệnh nhân trong quá trình quản lý điều trị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo nguồn tài chính cho hoạt động chống lao các tuyến: Tranh thủ nguồn kinh phí từ Chương trình chống lao Quốc gia, tăng cường nguồn kinh phí từ ngân sách của địa phương, huy động nguồn kinh phí hỗ trợ.

- Nguồn kinh phí phòng, chống lao được cấp từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước, nguồn Quỹ bảo hiểm y tế, các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh lao giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết hằng năm; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế trong toàn tỉnh tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh lao theo quy định của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo củng cố, nâng cao năng lực hệ thống phòng, chống lao từ tuyến tỉnh đến cơ sở; bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác phát hiện, chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh lao.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế; triển khai các kỹ thuật mới trong chẩn đoán, điều trị bệnh lao.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường trong công tác truyền thông, phát hiện chủ động, quản lý và điều trị bệnh lao tại cộng đồng.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh trong việc bảo đảm quyền lợi khám chữa bệnh cho người bệnh lao; hướng dẫn thực hiện thanh toán chi phí theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí hằng năm; đề xuất bố trí nguồn lực thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện tại các địa phương, đơn vị; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh lao giai đoạn 2026 - 2030 theo phân cấp ngân sách nhà nước và khả năng cân đối của địa phương.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ sở khám chữa bệnh tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm y tế đối với người bệnh lao theo quy định.

- Bảo đảm thanh toán đầy đủ, kịp thời chi phí khám bệnh, chữa bệnh lao, bao gồm cả các dịch vụ kỹ thuật, thuốc, vật tư y tế thuộc phạm vi chi trả của quỹ bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thanh toán chi phí khám chữa bệnh lao; thống nhất danh mục, mã dịch vụ kỹ thuật theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh lao; bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người tham gia bảo hiểm y tế.

- Phối hợp cung cấp, chia sẻ dữ liệu liên quan đến khám chữa bệnh lao phục vụ công tác quản lý, giám sát, đánh giá và xây dựng chính sách.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong giám định, thanh toán chi phí khám chữa bệnh lao; tạo thuận lợi cho cơ sở y tế và người bệnh.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đặc biệt là các nhóm có nguy cơ cao mắc bệnh lao.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phòng, chống lao trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tuyên truyền phòng, chống lao trong các tác phẩm và biểu diễn nghệ thuật để người dân dễ hiểu, dễ thực hiện và chủ động phòng, chống bệnh lao.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức, duy trì các hoạt động truyền thông, giáo dục về phòng, chống bệnh lao cho học sinh, học viên, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và người lao động trong các cơ sở giáo dục; lồng ghép nội dung phòng, chống bệnh lao trong các hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe học sinh, phù hợp với từng cấp học và điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục; đa dạng hóa hình thức truyền thông, chú trọng cung cấp kiến thức về nguyên nhân, đường lây truyền, dấu hiệu nhận biết, biện pháp phòng ngừa và khuyến khích phát hiện, khám và điều trị bệnh lao kịp thời.

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh

Tăng cường thời lượng, chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về phòng, chống bệnh lao; phối hợp với ngành y tế xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa; kịp thời đưa tin, phản ánh các mô hình, điển hình tốt trong công tác phòng, chống bệnh lao.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế mở rộng mô hình quân dân y kết hợp nhằm tuyên truyền, phổ biến các kiến thức phòng, chống bệnh lao, triển khai khám phát hiện và điều trị cho người dân tại các khu vực có điều kiện khó khăn.

8. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế trong công tác quản lý, phát hiện, điều trị bệnh lao đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý (người tạm giữ, tạm giam, phạm nhân...). Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân chấp hành các quy định về phòng, chống bệnh lao; tham gia các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức trong cộng đồng. Cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan phục vụ công tác quản lý, giám sát, đánh giá tình hình bệnh lao theo quy định của pháp luật.

9. Các sở, ngành khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Y tế

triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh lao trên địa bàn tỉnh theo lĩnh vực của ngành.

10. UBND các xã, phường

Chỉ đạo các phòng, ban liên quan, trạm y tế xã, phường triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch. Bố trí ngân sách, nhân lực đảm bảo công tác phòng, chống bệnh lao tại địa phương. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế thường xuyên giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện hoạt động phòng, chống bệnh lao.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức xã hội tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phối hợp thực hiện các biện pháp phòng, chống lao trong cộng đồng.

- Giám sát việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh lao và các bệnh truyền nhiễm, phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bệnh lao.

- Phối kết hợp với cơ quan, đơn vị y tế triển khai các hoạt động phòng, chống lao tại địa phương.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện; hằng năm định kỳ báo cáo trước ngày 25/12 gửi về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Bệnh viện Phổi Trung ương;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VX1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải

Phụ lục
CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG LAO GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Hoạt động xét nghiệm đờm trực tiếp

Nội dung/năm	2026	2027	2028	2029	2030
Tỷ lệ % dân số được bảo vệ bởi chương trình chống lao	100%	100%	100%	100%	100%
Số người thử đờm	4000	4100	4200	4300	4400
Tỷ lệ % thử đờm/dân số	0,8-1% dân số	0,8-1% dân số	0,8-1% dân số	0,8-1% dân số	0,8-1% dân số

2. Hoạt động phát hiện bệnh nhân lao

Năm	Bệnh nhân lao phổi có bằng chứng vi khuẩn học	Lao phổi, Nghph không có bằng chứng vi khuẩn học	Bệnh nhân lao các thể	Tỷ lệ điều trị khỏi
2026	120	40	160	>90%
2027	118	35	153	>90%
2028	115	30	145	>90%
2029	112	28	140	>90%
2030	110	25	135	>90%